

Kiểm định ngưỡng cản 1537 điểm

28/10/2021

Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Điểm	Điểm	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2111	1532.3	9.0	148,233	18/11	21
VN30F2112	1530.5	9.0	230	16/12	49
VN30F2203	1530.0	14.4	30	17/03	140
VN30F2206	1524.2	20.5	22	16/06	231

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI

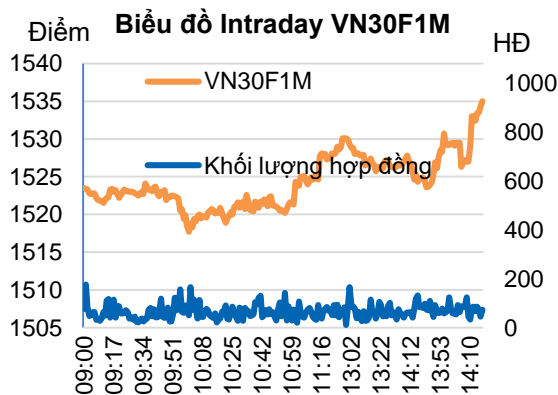
Đơn vị	KLGD	+/ -	OI	+/ -
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2111	148,233	-5.8%	37,362	
VN30F2112	230	-46.3%	394	
VN30F2203	30	-60.5%	176	
VN30F2206	22	-38.9%	53	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread

Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/ -
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2111	3.0	6.8	-3.8
VN30F2112	1.2	6.8	-5.6
VN30F2203	0.7	-0.9	1.6
VN30F2206	-5.1	-12.8	7.7

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL có phiên tăng thứ 3 liên tiếp đóng cửa tăng từ 9-21 điểm. Basis spread nhìn chung duy trì ở mức dương nhưng thu hẹp biên độ giãn cách so với phiên liền trước.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2111 giảm 6%, VN30F2112 giảm 46%, VN30F2112 giảm 61% và VN30F2203 giảm 39%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2111 tiếp tục tăng nhưng mẫu hình giá đang vận động theo Rising Wedge. Cận trên của mẫu hình tương ứng khu vực 1537 điểm. Đây cũng là vùng hội tụ cận trên của đường kênh tăng trung hạn.
- Chỉ báo RSI đang có sự lưỡng lự và suy yếu trong vùng quá mua nhưng có tín hiệu đảo chiều. Tuy nhiên, cần lưu ý tín hiệu phân kỳ và đường Bands đang có xu hướng đi ngang trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Chiến lược Long xem xét ở nhịp giảm đầu phiên sáng về ngưỡng 1530 điểm, dừng lỗ 1528 điểm và mục tiêu 1537 điểm. Đồng thời, chiến lược Short xem xét khi giá không vượt được 1537 điểm, dừng lỗ 1539 điểm và mục tiêu 1520 điểm
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT xem xét Long nhẹ khi giá được hỗ trợ tại khu vực 1516-1520 điểm.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create **Fortune**

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

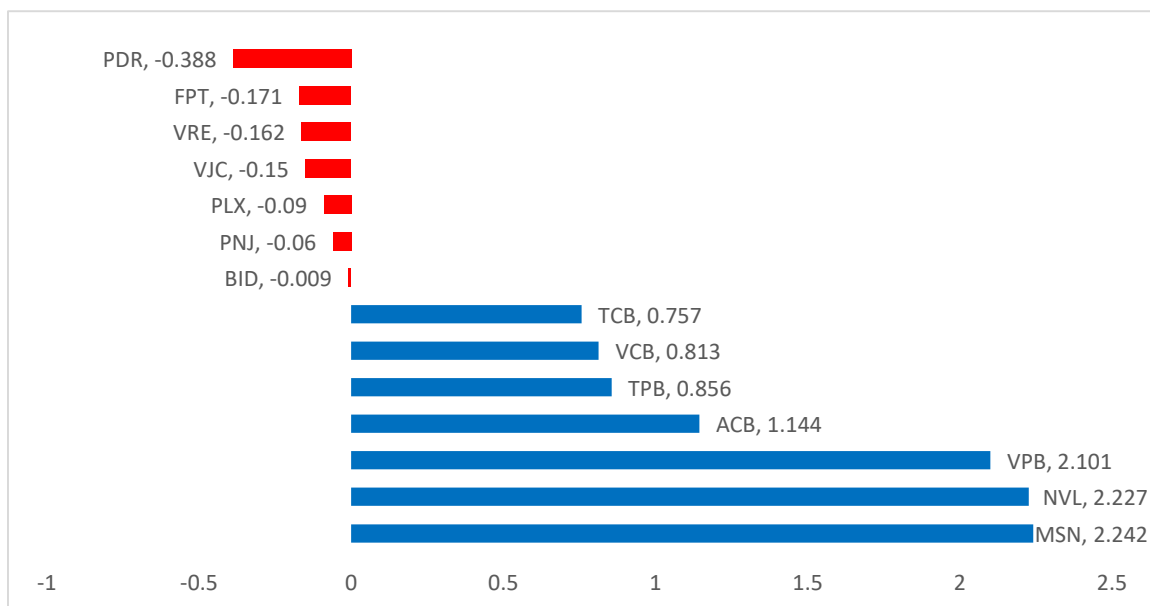


	VN30F2111-Daily	VN30F2111-1H
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	1450	1530
Hỗ trợ 2	1200	1427
Kháng cự 1	1535	1537
Kháng cự 2	1600	1540

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index tăng 0.84% trong đó MSN, NVL, VPB đóng góp gần 6.6 điểm. Ngược lại, PDR, FPT, VRE lấy đi hơn 0.7 điểm.

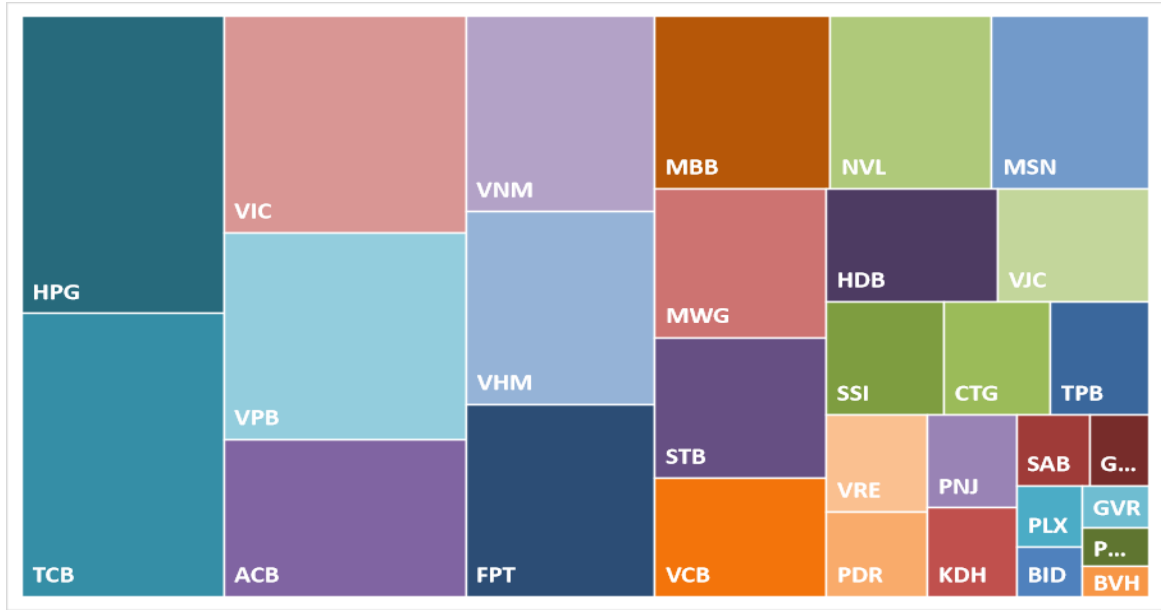
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ MSN



We Create **Fortune**
GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐT L

Ngày	VN30F2110	KLGD	Vị thế Mờ
28/10/2021	1,532.3	148,233	37,362
27/10/2021	1,523.3	157,322	37,362
26/10/2021	1,489.0	151,082	30,574
25/10/2021	1,478.0	132,334	30,222
22/10/2021	1,492.0	119,964	27,634
21/10/2021	1,489.2	135,082	26,623
20/10/2021	1,504.0	166,752	26,623
19/10/2021	1,510.6	151,954	34,825

Ngày	VN30F2111	KLGD	Vị thế Mờ
28/10/2021	1530.5	230	394
27/10/2021	1521.5	428	394
26/10/2021	1488	323	367
25/10/2021	1476.1	198	353
22/10/2021	1492.9	219	328
21/10/2021	1492	16,026	15,261
20/10/2021	1504.6	7,633	9,923
19/10/2021	1509.5	5,560	7,288

Ngày	VN30F2112	KLGD	Vị thế Mờ
28/10/2021	1,530.0	30	176
27/10/2021	1,515.6	76	176
26/10/2021	1,485.4	48	178
25/10/2021	1,475.9	28	170
22/10/2021	1,486.6	59	174
21/10/2021	1,494.3	74	278
20/10/2021	1,502.0	79	259
19/10/2021	1,503.7	32	267

Ngày	VN30F2203	KLGD	Vị thế Mờ
28/10/2021	1524.2	22	53
27/10/2021	1503.7	36	53
26/10/2021	1485	80	44
25/10/2021	1475	35	36
22/10/2021	1487.6	32	18
21/10/2021	1500.3	103	180
20/10/2021	1501.1	58	183
19/10/2021	1502.2	27	169



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.5%	39,850	160,277	16.2	2.0	1,628	17%	50,600	36,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.5%	49,500	31,825	25.2	3.6	3,290	31%	50,100	21,636
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.6%	31,300	150,420	9.2	1.6	11,924	24%	42,535	21,849
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	5.3%	31,850	86,057	8.8	2.0	7,217	30%	38,200	19,600
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.6%	54,800	69,628	17.0	2.8	1,489	18%	59,600	45,150
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.4%	65,600	48,696	26.0	2.3	1,336	27%	71,200	47,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.5%	98,000	88,932	22.1	5.2	2,546	49%	101,500	43,652
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.9%	125,000	239,244	29.2	4.9	1,477	3%	128,400	69,400
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.4%	12,750	29,859	11.8	1.0	12,534	3%	15,200	9,350
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.6%	25,550	50,901	8.5	1.5	2,697	18%	30,320	14,434
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	10.3%	58,000	259,430	10.3	3.5	26,197	25%	58,400	22,148
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.3%	28,500	107,682	9.7	1.9	13,357	23%	32,926	12,844
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.5%	151,700	179,087	84.9	8.4	1,261	32%	152,500	79,500
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.4%	132,000	94,104	20.5	5.2	1,500	49%	134,800	67,867
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	4.0%	107,800	158,855	30.0	4.7	2,430	9%	123,600	43,724
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.3%	101,600	23,100	24.1	4.2	609	48%	109,100	65,400
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Nguyên vật liệu	0.5%	40,050	160,200	33.9	3.3	4,999	1%	41,000	13,200
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.3%	95,300	46,389	29.4	7.5	3,690	3%	99,700	30,691
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	2.3%	44,400	52,022	10.0	2.1	5,897	30%	44,500	18,088
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.8%	164,600	105,555	22.6	5.1	187	63%	211,000	139,800
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.9%	40,800	40,080	21.9	3.6	15,618	43%	45,300	10,867
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.3%	26,700	50,335	13.9	1.6	17,107	16%	33,900	13,000
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.5%	51,800	181,865	10.4	2.1	13,016	23%	58,600	21,350
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	2.9%	97,900	363,099	17.7	3.5	1,133	23%	117,200	82,800
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5.0%	81,000	352,704	10.5	3.6	10,533	23%	93,769	57,615
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.4%	95,000	361,495	53.8	4.0	2,734	14%	129,689	82,222
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.6%	133,500	72,305	479.2	4.3	857	18%	138,500	99,400
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.5%	90,600	189,350	19.8	6.0	3,380	55%	117,200	84,000
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.2%	38,600	171,595	13.8	2.8	14,047	15%	40,722	12,722
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.6%	31,000	70,442	25.9	2.3	5,034	30%	38,300	25,050



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.